

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày 23-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn

Bà Trịnh Thị Sớm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phùng Huy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST, ngày 26 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 607/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Bùi Đình V, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1977, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình S và bà Đào Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự số 32/2013/HSST, ngày 10 tháng 12 năm 2013, của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo bị xử phạt bổ sung là hình phạt tiền với số tiền phạt là 5.000.000đ (năm triệu đồng), phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07 tháng 10 năm 2016, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và nộp án phí hình sự; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29 tháng 3 năm 2011, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm GD-LĐ-XH số 2, thành phố Hải Phòng, theo Quyết định của UBND huyện A, Hải Phòng, ngày 28 tháng 3 năm 2013, chấp hành xong trở về địa phương (tiền sự này đã được xóa);

bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 02 năm 2018 đến ngày 12 tháng 02 năm 2018, chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2018, tổ công tác Công an huyện A kiểm tra hành chính, bắt quả tang bị cáo Bùi Đình V đang cầm trên tay trái 01 gói giấy bạc có kích thước (0,9 x 0,9) cm, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đình V khai do là người nghiện ma túy, nên trưa ngày 10 tháng 02 năm 2018, bị cáo đi bộ một mình từ quận K sang thôn K, xã M, huyện A, Hải Phòng mục đích mua ma túy để sử dụng, bị cáo đã dùng 100,000đ (một trăm nghìn đồng) mua được 01 (một) gói ma túy của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, bị cáo đi về thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 92/KLGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận “Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0667 gam là loại: Heroine”.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Bùi Đình V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo 24 từ 36 đến tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, đồng thời phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Đình V đang tàng trữ 01 (một) gói ma túy (Heroine) thì bị tổ công tác Công an huyện A, thành phố Hải Phòng bắt quả tang, khối lượng ma túy bị cáo V tàng trữ, theo Kết luận giám định số 92/KLGD ngày 12 tháng 02 năm 2018, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định bằng 0,0667g (không phải không sáu sáu bảy gam) Heroine. Bị cáo V có 01 tiền án, tại bản án hình sự số 32/2013/HSST, ngày 10 tháng 12 năm 2013, của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, nên hành vi tàng trữ trái phép 0,0667g (không phải không sáu sáu bảy gam) Heroine của bị cáo V đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên cũng cần xem xét:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 lần bị xử lý hành chính, ngày 29 tháng 3 năm 2011, bị đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm GD-LĐ-XH số 2, thành phố Hải Phòng, theo Quyết định của UBND huyện A, Hải Phòng, ngày 28 tháng 3 năm 2013, chấp hành xong trở về địa phương. Tiền sự này đã được xóa, nhưng cần xác định, bị cáo Bùi Đình V là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, xử phạt bị cáo theo mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Bùi Đình V không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đình V.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với: 01 (một) bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, được hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Trong vụ án còn đối tượng là người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Đình V tại thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng hiện chưa xác định

được rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Đình V 36 (ba sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10 tháng 02 năm 2018.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư được hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện A, có đặc điểm và kích thước được mô tả cụ thể trong biên bản bàn giao vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2018).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP Hải Phòng;
- VKS ND TP Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CA. TP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện A;
- Công an huyện A;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Duy Việt